ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 803 /KH-UBND	*Tam Đường, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Thực hiện xã, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tam Đường

Căn cứ Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 358/SYT-NVY ngày 12/3/2023 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch thực hiện xã, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tam Đường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở đáp ứng "Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030" do Bộ Y tế ban hành;

Tiếp tục huy động sự vào cuộc của chính quyền các cấp, các ngành cùng sự tham gia của toàn thể xã hội đối với công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và các chương trình mục tiêu y tế, đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ ban đầu.

2. Yêu cầu

Duy trì các xã đã đạt tiêu chí quốc gia về y tế và nâng điểm tiêu chí của từng xã theo bộ tiêu chí quốc gia về Y tế giai đoạn đến 2030.

Tiếp tục đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế; chỉ đạo triển khai có hiệu quả hoạt động khám chữa bệnh, các chương trình mục tiêu y tế, dân số trên địa bàn huyện.

II. NỘI DUNG

1. Lộ trình xây dựng xã đạt tiêu chí giai đoạn đến năm 2030

STT	Tên xã, thị trấn	Năm đạt tiêu chí	Ghi chú
1	Xã Sơn Bình	Năm 2024	

2	Xã Bản Giang	Năm 2024	
3	Xã Giang Ma	Năm 2024	
4	Xã Bản Bo	Năm 2024	
5	Xã Bình Lư	Năm 2024	
6	Xã Nà Tăm	Năm 2025	
7	Xã Tả Lèng	Năm 2025	
8	Thị trấn Tam Đường	Năm 2025	
9	Xã Thèn Sin	Năm 2026	
10	Xã Bản Hon	Năm 2026	
11	Xã Khun Há	Năm 2027	
12	Xã Hồ Thầu	Năm 2027	
13	Xã Nùng Nàng	Năm 2028	

2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

2.1. Tiêu chí 1: Chỉ đạo, điều hành công tác CSSK Nhân dân

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác xây dựng xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030. Kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân các cấp, xây dựng kế hoạch hoạt động, quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo. Tổ chức họp định kỳ đánh giá các hoạt động chăm sóc sức khỏe Nhân dân định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

- Đưa các chỉ tiêu phát triển sự nghiệp y tế vào Nghị quyết của cấp ủy, HĐND các cấp và có kế hoạch triển khai cụ thể phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Huy động sự vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động dựa trên nhu cầu chăm sóc sức khỏe của địa phương và tổ chức sơ, tổng kết đánh giá công tác y tế trên địa bàn. Đảm bảo đủ sổ sách ghi chép, biểu mẫu báo cáo theo đúng quy định, báo cáo số liệu thống kê đầy đủ, kịp thời, chính xác. Có các biểu đồ, bảng thống kê cập nhật tình hình hoạt động của trạm y tế.

- Quản lý tốt nguồn kinh phí được cấp đảm bảo cấp đủ và kịp thời, đáp ứng được nhu cầu để triển khai các hoạt động được giao. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng tham gia Bảo hiểm y tế trên địa bàn.

2.2. Tiêu chí 2: Nhân lực y tế

- Tiếp tục hoàn thiện đề án vị trí việc làm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đảm bảo đủ số lượng cán bộ làm việc và cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo đề án vị trí việc làm của Trạm y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Có kế hoạch cử cán bộ đi đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế. Đảm bảo nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cho tuyến xã; bố trí bác sỹ làm việc thường xuyên tại Trạm y tế xã thuộc vùng II, vùng III theo bộ tiêu chí. Phát triển và nâng cấp mạng lưới y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản được đào tạo theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với viên chức, nhân viên y tế thôn bản và cô đỡ thôn bản theo quy định.

2.3. Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng trạm y tế xã

- Bố trí kinh phí duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất cho Trạm y tế xã, đảm bảo đủ điều kiện về cơ sở vật chất theo bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2030.

- Đảm bảo nguồn nước sinh hoạt, nhà tiêu hợp vệ sinh, hệ thống xử lý chất thải rắn, lỏng theo quy định.

- 100% Trạm Y tế các xã, thị trấn đảm bảo đủ số lượng và diện tích của các phòng, khối công trình phụ trợ để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.4. Tiêu chí 4: Trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác

- Đảm bảo trang thiết bị, thuốc phục vụ cho công tác khám chữa bệnh theo quy định (trên 80% danh mục); có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa và bổ sung trang thiết bị đảm bảo cho công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

- Cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc, vật tư tiêu hao, hóa chất phục vụ cho công tác khám bệnh, chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Quản lý và sử dụng thuốc theo đúng quy chế.

- Hàng năm có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng định kỳ trang thiết bị hư hỏng đảm bảo phục vụ tốt cho các hoạt động của Trạm y tế xã. Duy trì tủ sách chuyên môn tại Trạm y tế xã với trên 15 đầu sách về lĩnh vực khám chữa bệnh, y dược cổ truyền, truyền thông giáo dục sức khỏe, quản lý y tế,bảo quản và sử dụng thuốc,…

2.5. Tiêu chí 5: Y tế dự phòng, phòng, chống HIV/AIDS, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm tại địa phương; giám sát, phát hiện, báo cáo dịch kịp thời theo quy định; không để dịch lớn xảy ra.

- Triển khai có hiệu quả hoạt động các chương trình mục tiêu y tế trên địa bàn; các chương trình mục tiêu y tế thực hiện thường xuyên, có hiệu quả, phấn đấu các chỉ tiêu đều thực hiện đạt, vượt so với kế hoạch đề ra.

- Phát hiện, điều trị và quản lý các bệnh dịch nguy hiểm, bệnh mãn tính, bệnh không lây nhiễm theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Thực hiện sàng lọc phát hiện sớm tăng huyết áp, đái tháo đường đối với người có nguy cơ cáo (người trên 40 tuổi).

- Huy động các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong tuyên truyền, vận động Nhân dân sử dụng nước sạch và xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Thường xuyên kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể trên địa bàn theo phân cấp quản lý; tăng cường công tác tuyên truyền kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, giám sát tình hình ngộ độc thực phẩm, hạn chế thấp nhất các ca, vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra, thông tin, báo cáo kịp thời theo quy định.

- Quản lý, tư vấn, chăm sóc hỗ trợ các đối tượng nhiễm HIV/AIDS tại cộng đồng, triển khai có hiệu quả hoạt động can thiệp giảm tác hại cho các đối tượng nghiện trích ma túy, đặc biệt là điều trị thay thế các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone.

2.6. Tiêu chí 6: Khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và Y học cổ truyền

- Đảm bảo công tác khám chữa bệnh, thực hiện sơ cứu, cấp cứu thông thường, xử trí ban đầu các trường hợp cấp cứu tại tuyến xã; thực hiện trên 80% các kỹ thuật theo phân tuyến đã được phê duyệt.

- Xây dựng vườn thuốc nam mẫu đảm bảo trên 40 loại cây; thực hiện khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền hoặc kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại cho trên 30% bệnh nhân đến khám chữa bệnh tại Trạm y tế xã.

- Theo dõi, quản lý, chăm sóc sức khoẻ cho người cao tuổi và người khuyết tật trên địa bàn; tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người cao tuổi và người khuyết tật tối thiểu 1 lần/năm.

2.7. Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em

- Tăng cường công tác quản lý chăm sóc phụ nữ có thai và trẻ em; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động phụ nữ mang thai đến khám thai định kỳ, tiêm phòng uốn ván, sinh đẻ tại cơ sở y tế và chăm sóc sau sinh trong vòng 42 ngày.

- Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt trên 95%.

- Quản lý đối tượng, cân, chấm biểu đồ tăng trưởng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho trẻ dưới 2 tuổi hàng tháng và định kỳ 2 lần/ năm đối với trẻ dưới 5 tuổi.

2.8. Tiêu chí 8: Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong công tác tuyên truyền người dân, các cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai hiện đại, thực hiện kế hoạch hóa gia đình từng bước giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, hạn chế thấp nhất trường hợp sinh con thứ 3.

- Cung cấp đầy đủ các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại Trạm y tế xã, thị trấn trên địa bàn.Quản lý, theo dõi về tình hình sử dụng các biện pháp tránh thai, quản lý thai nghén tới từng hộ gia đình và biến động dân số hàng tháng.

- Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe cho người cao tuổi theo quy định.

- Triển khai các biện pháp như tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi của người dân nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao vị trí và vai trò của phụ nữ hiện nay…

- Thực hiện tuyên truyền, tư vấn, tần soát phát hiện, quản lý thai phụ có nguy cơ cao mắc các bệnh di truyền; Tổ chức tư vấn về tâm sinh lý và khám sức khỏe trước khi kết hôn trên địa bàn.

2.9. Tiêu chí 9: Truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Bổ sung, trang bị các phương tiện truyền thông, tài liệu, tranh ảnh, tờ rơi cho Trạm y tế xã, thị trấn.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe bằng nhiều hình thức: phát thanh trên loa đài, tư vấn, nói truyện trực tiếp, thăm hộ gia đình…

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động truyền thông tại cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

2.10. Tiêu chí 10. Ứng dụng công nghệ thông tin

- 100% trạm Y tế xã, thị trấn được kết nối mạng internet;có kế hoạch tập huấn về sử dụng máy tính cho cán bộ trạm y tế xã, đảm bảo 100% cán bộ sử dụng thành thao máy tính.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ khám chữa bệnh, quản lý số liệu và trích xuất thông tin, báo cáo theo quy định. Ứng dung các phần mềm: quản lý tiêm chủng; quản lý bệnh không lây nhiễm; quản lý thanh quyết toán khám chữa bệnh BHYT; hồ sơ sức khỏe cá nhân; thống kê y tế điện tử và khám chữa bệnh từ xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2030 trên địa bàn. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên, hướng dẫn việc thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã cho các xã, thị trấn theo từng tiêu chí.

- Tham mưu thành lập Hội đồng xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030. Thẩm định hồ sơ và tham mưu UBND huyện trình UBND tỉnh công nhận các xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo chung về công tác chuyên môn; báo cáo Sở Y tế và UBND huyện trong quá trình triển khai thực hiện bộ tiêu chí.

- Phối hợp các ban ngành đoàn thể trong công tác tuyên truyền về Luật khám chữa bệnh và các chương trình mục tiêu y tế, dân số.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho tuyến xã, đảm bảo về nhân lực trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục sức khoẻ cho người dân, đặc biệt là các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại nhằm giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, tỷ lệ sinh con thứ 3; phối hợp tham gia triển khai các biện pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Chủ động kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế tại các Trạm y tế trên địa bàn huyện.

2. Văn phòng HĐND-UBND huyện

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực y tế; phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch; huy động liên ngành trong công tác triển khai thực hiện bộ tiêu chí.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan trong việc giám sát, hoàn thiện hồ sơ, thẩm định các xã đạt tiêu chí theo quy định.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông huyện

- Tổ chức tuyên truyền các nội dung về chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho Nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế trong công tác tuyên truyền, đăng tải các thông tin đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu theo yêu cầu của UBND huyện.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Tham mưu cho UBND huyện lập kế hoạch kinh phí đảm bảo công tác xây dựng xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế.

5. Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với cơ quan chức năng huy động nguồn lực trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân về công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm….

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam, đoàn thể chính trị xã hội huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan: Chủ động phối hợp với Ngành Y tế trong việc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch; tuyên truyền đến các hội

viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu gắn với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, bản làng văn hóa.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện theo bộ "Tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2030" chi tiết, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở.

- Duy trì hoạt động Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân; phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể xã trong công tác tuyên truyền về công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về công tác xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện xã, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn huyện của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (B/c);
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG T.LAI CHÂU

Vũ Xuân Thịnh